

Số: 63 /BC- TK

Hải Dương, ngày 16 tháng 4 năm 2014

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2013**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC THÔN

Địa chỉ trụ sở chính: P. Cộng Hòa, TX. Chí Linh, T. Hải Dương

Điện thoại: 03203 882243 Fax: 03203 883163

Email: tructhon@tructhon.com.vn

Vốn điều lệ: 55 tỷ đồng

Mã chứng khoán (nếu có): không

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013:**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Đặng Văn Việt	Chủ tịch	3/3	100%	
2	Ngô Sỹ Hiếu	Thành viên			Bầu bổ sung từ 15/9
3	Bùi Huy Tuấn	Thành viên	3/3	100%	
4	Phạm Công Thảo	Thành viên	3/3	100%	Miễn nhiệm từ 15/9
5	Phan Hồng Hải	Thành viên	3/3	100%	
6	Hoàng Hữu Diễm	Thành viên	3/3	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, HĐQT giao quyền cho Tổng Giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Tổng Giám đốc thông qua hệ thống các Nghị quyết, Báo cáo tổng hợp, chi tiết và các kỳ họp HĐQT định kỳ cũng như đột xuất;

Trong năm Tổng Giám đốc đã chủ động tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động SXKD của Công ty. Mặc dù Chủ tịch HĐQT kiêm TGD song việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện được tuân thủ đúng nguyên tắc phân cấp, chức năng, nhiệm vụ của từng chức danh. Tổng Giám đốc chuẩn bị các nội dung để báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt theo thẩm quyền. Các

nội dung được Tổng Giám đốc triển thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy định Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty;

Hàng quý các Thành viên HĐQT được TGD thông tin, báo cáo về tình hình SXKD, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đề ra. TGD đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho BKS tiếp cận và kiểm tra tính sát thực tình hình tài chính và các mặt hoạt động của Công ty;

Kết thúc năm 2013, HĐQT đánh giá Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của HĐQT đề ra. Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2013, đặc biệt các giải pháp trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành sản xuất gạch men. Các chỉ tiêu về doanh thu, sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch giao, tăng cao so với năm 2012; đặc biệt đã hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận được ĐHĐCĐ giao trong điều kiện môi trường SXKD còn nhiều khó khăn.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: không.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày,tháng	Nội dung
1	Nghị quyết số 37/NQ – HĐQT	25/3/2013	Thông qua kết quả SXKD quý 4, cả năm 2012 và kế hoạch 2013 trình ĐHĐCĐ 2013
			Thông qua các nội dung (chương trình nghị sự) của ĐHĐCĐ 2013
2	Nghị quyết số 88 /NQ – HĐQT	30/5/2013	Thông qua phương án cải tạo bãi chứa nguyên liệu và moong chứa nước công trường KT1
3	Nghị quyết số 108 /NQ-HQĐT	21/6/2013	Phê duyệt Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013
4	Nghị quyết số 179/NQ – HĐQT	13/9/2013	Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2013
			Thông qua việc nhượng bán, thanh lý TSCĐ
			Phê duyệt trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đến 30/6/2013
			Thông qua chủ trương định hướng phát triển Công ty VLCL SĐ
5	Nghị quyết số 139/NQ-HQĐT	5/8/2013	Vay vốn phục vụ SXKD
6	Nghị quyết số 155/NQ-HQĐT	20/8/2013	Đầu tư bổ sung xe nâng hàng 2,5 tấn
7	Nghị quyết số 250/NQ-HQĐT	28/12/2013	Nhượng bán Trạm than hóa khí thuộc Dự án VLCL 12.500 tấn

8	Quyết định số 95/QĐ-HĐQT	13/9/2013	Miễn nhiệm và bổ nhiệm Thành viên HĐQT, Phó TGĐ Công ty
9	Quyết định số 231/QĐ-HĐQT	13/9/2013	Bổ nhiệm ông Ngô Sỹ Hiếu - Phó Tổng Giám đốc
10	Quyết định số 96/QĐ-HĐQT	23/9/2013	Phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT Công ty

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán: không có thay đổi

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan: không có thay đổi:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch cổ phiếu: không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	

3. Các giao dịch khác: không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Dạng Văn Việt